

Số: **42/2021/QĐST-HNGĐ**

Bắc Tân Uyên, ngày 08 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 49/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn Ngh, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Bà Hoàng Thị Tuyết H, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện B, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Lê Văn Ngh và Bà Hoàng Thị Tuyết H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Lê Văn Ngh và Bà Hoàng Thị Tuyết H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Lê Văn Ngh và Bà Hoàng Thị Tuyết H có 02 con chung tên Lê Hoàng Gia H, sinh ngày 04/5/2006 và Lê Hoàng Gia H, sinh ngày 02/12/2018. Khi ly hôn các đương sự thống nhất giao 02 con chung tên Lê Hoàng Gia H và Lê Hoàng Gia H cho Bà Hoàng Thị Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Văn Ngh có nghĩa vụ

cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000/tháng (*Hai triệu đồng một tháng*) cho đến khi cháu Lê Hoàng Gia H và cháu Lê Hoàng Gia H đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

Ông Lê Văn Ngh và Bà Hoàng Thị Tuyết H đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, ông Nghĩa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp ông Nghĩa lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Hồng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Nghĩa.

Vì quyền và lợi ích về mọi mặt của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi một hoặc cả hai đương sự có yêu cầu.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm*: Ông Lê Văn Ngh phải nộp số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm và số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0054765 ngày 15/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên. Ông Lê Văn Ngh không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền

